

# M.Ô HÌNH GIÁO DỤC SỚM. Ở TRUNG QUỐC

○ TS. TỪ ĐỨC VĂN\*

Cách đây 30 năm, tại Trung Quốc (TQ) đã bắt đầu nghiên cứu, thực nghiệm và thực hiện «*Phương án 0 tuổi*» (PAOT) - tên gọi tắt của «*Công trình giáo dục ưu việt lứa tuổi 0-6 và phương án thực hiện*» do GS. Phùng Đức Toàn cùng tổ chuyên gia nghiên cứu do ông lãnh đạo với mục tiêu nâng cao tố chất, đào tạo ra số lượng lớn các trẻ em thông minh sớm. Hiện tại đã có hơn 1 triệu gia đình ở trong và ngoài TQ tham gia hoạt động khoa học của «PAOT». Đối tượng giáo dục của «PAOT» là những học viên «nhí» có quốc tịch TQ, Mĩ, Nhật, Canada, Philippines, Malaysia... và đến nay đã lên tới vài nghìn trẻ em thông minh, tài năng. Đây chính là một trong nhiều bí quyết giúp cho TQ tiến kịp với tiến bộ của thế giới và trở thành một trong những quốc gia dẫn đầu thế giới trong việc nghiên cứu, thực hiện giáo dục trẻ thông minh sớm, góp phần không nhỏ tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho một đất nước có dân số lớn nhất thế giới này.

## 1. Khái quát về PAOT và cha đẻ của nó

1) *Phương án 0 tuổi là gì?* PAOT - tên gọi tắt của «*Công trình giáo dục ưu việt lứa tuổi 0-6 và phương án thực hiện*» do GS. Phùng Đức Toàn cùng tổ chuyên gia nghiên cứu do ông lãnh đạo với mục tiêu *khơi dậy và phát triển tiềm năng, nâng cao tố chất, đào tạo ra số lượng lớn các trẻ thông minh sớm*. PAOT đưa ra mục tiêu giáo dục tố chất cho trẻ từ 0-6 tuổi, trong đó chú trọng vào giáo dục «*tố chất cơ bản*», đặc biệt coi trọng việc hình thành tính cách đặt nền móng cho tương lai của đứa trẻ và đây cũng chính là con đường giáo dục thành tài của trẻ sau này. PAOT hướng tới giáo dục đồng thời hai sinh mệnh trong mỗi con người: sinh mệnh thể chất và sinh mệnh tinh thần; phát triển đồng thời hai ngôn ngữ: ngôn ngữ thị giác và ngôn ngữ thính giác, tạo niềm đam mê hứng thú cho trẻ trong học tập, tìm tòi khám phá thế giới xung quanh. PAOT phản đối việc giáo dục trẻ sơ sinh hoặc giáo dục thời kỳ sớm mà nói thành «*giáo dục trước tuổi đi học*».

Cha đẻ của học thuyết giáo dục trẻ thông minh sớm - PAOT là GS. Phùng Đức Toàn. Ông là một học giả đương đại nổi tiếng về học thuyết giáo dục sớm (GDS), một học thuyết làm nền tảng của chương trình «*Giáo dục 0 tuổi*» và là nhà sáng lập đầu tiên của Học thuyết GDS - chương trình «PAOT» của TQ. Ông cũng là nhà sáng lập đầu tiên của Học Viện nghiên cứu giáo dục thời kỳ sớm của TQ trên cơ sở định hướng đề tài nghiên cứu từ năm 1977: «*Lí luận cơ bản và cơ sở nhân loại học, sinh lí học, tâm lí học, giáo dục học của GDS cho trẻ từ 0 đến 6 tuổi*».

## 2) Cơ sở khoa học của «PAOT»

a) *Về mặt lí luận*: thời kỳ mà bộ não trẻ phát triển nhanh nhất là khoảng 9 tháng sau khi chào đời, tỉ trọng của não bộ tăng gấp 2 lần so với khi mới sinh, đến 3 tuổi tăng gấp 3 lần, tới 5-6 tuổi quá trình phát triển của não bộ gần bằng với não người trưởng thành) nếu cung cấp càng nhiều kinh nghiệm phong phú cho trẻ thì sẽ tạo thành càng nhiều kết nối thần kinh trên bộ não trẻ, giúp trẻ phát triển các tố chất cơ bản nổi trội. Thời kỳ vàng từ 0-6 tuổi, đặc biệt giai đoạn từ 0-3 tuổi để phát triển nhân cách: trẻ có khả năng tiếp nhận thế giới xung quanh, khả năng làm việc của hệ thần kinh tăng nhanh; trẻ nhận thức mọi sự vật hiện tượng rất nhanh; có nhiều biến đổi về chất; học được nhiều vận động, xuất hiện ngôn ngữ... Trẻ có khả năng tiềm ẩn vô cùng lớn, nếu được kích hoạt trẻ sẽ làm được nhiều điều kì diệu mà người lớn không thể ngờ được: một tuổi, trẻ không những đã biết đi mà còn có thể trượt băng nghệ thuật, hay thậm chí biết bơi trước một tuổi... Phương án này là cơ sở lí luận giúp ông không chỉ cải cách mô hình và phương pháp giáo dục trẻ ở trường mầm non mà điều trước tiên là cần đổi mới về quan niệm và tư tưởng về giáo dục, tránh những xu hướng cực đoan như «*chăm sóc hóa*», «*tiểu học hóa*», «*nữ tính hóa*», «*quí tộc hóa*» và «*vui chơi đơn thuần*» (1; 363)

\* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

b) Về mặt thực tiễn: GS. Phùng Đức Toàn đã có trung tâm nghiên cứu phát triển trẻ em ở Vũ Hán tại trường ĐH Hồ Bắc; Trường hàm thụ phát triển trí tuệ trẻ em Vũ Hán từ những năm 1984 và cơ sở thực nghiệm từ các trường mầm non và các gia đình phụ huynh trong hơn 30 năm nghiên cứu và áp dụng phương án này. Thực tiễn đó cho thấy, GDS có những kết quả thật đáng trân trọng. Từ kết quả thực tiễn đó, ông đúc rút, khái quát và hoàn thiện cơ sở lý luận về «PAOT tuổi». Vì vậy «PAOT không chỉ có giá trị lý luận mà còn có giá trị về thực tiễn giáo dục to lớn.

3) Mục tiêu của PAOT: Phương án này hướng tới sự khai mở các tố chất tiềm năng của trẻ, phát triển nhân cách toàn diện, làm cơ sở vững chắc cho việc phát triển ở giai đoạn sau và trong suốt cuộc đời; nâng cao tố chất con người cho xã hội (2; 297). Trẻ được kích hoạt và phát huy những tiềm năng thiên bẩm (khoa học, nghệ thuật, giao tiếp...), tạo ra một điểm khởi đầu cao, một lợi thế mạnh mẽ cho trẻ, thông qua sự miễn cảm và hứng thú khi được trải nghiệm trong các lĩnh vực phong phú của đời sống tinh thần.

4) Nguyên tắc của «PAOT»: khơi gợi hứng thú; kết hợp học và chơi; tích cực gợi ý, biến khó thành dễ trong giờ học cuộc sống; việc giáo dục ở gia đình và giáo dục ở nhà trẻ quan trọng như nhau.

5) Nội dung giáo dục của «PAOT»: Có 15 phương diện (hay 15 nội dung) để bồi dưỡng tố chất tinh thần, thói quen tư duy và đảm bảo hình thành nền tảng cho một nhân cách cao quý. Đó là: rèn luyện cơ quan cảm giác (phát triển đồng thời 5 giác quan); phát triển khả năng giao tiếp xã hội; dạy trẻ biết cách quan sát và đặt câu hỏi; phát triển thể lực và độ khéo léo; rèn luyện kỹ năng lao động và chế tác; bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ; học nghe và học nói (quan trọng số một); dạy trẻ học âm nhạc và ca múa; dạy trẻ học âm nhạc và tạo hình; dạy trẻ chơi đồ chơi, tự tạo đồ chơi và làm thí nghiệm; cuộc sống và các đồ chơi tập thể; dạy trẻ lòng yêu thiên nhiên và nhận thức thiên nhiên; dạy trẻ tìm hiểu và nhận thức xã hội; dạy trẻ nhận biết mặt chữ và đọc hiểu từ sớm và các hoạt động khác.

6) Phương pháp giáo dục theo PAOT: GS. Phùng Đức Toàn đã đưa ra quan điểm chung về phương pháp giáo dục theo PAOT là: dạy trong cuộc sống; học trong trò chơi; người dạy có ý; người học vô ý. Như vậy, trong quá trình trẻ chơi có học, trong học hành trẻ có chơi, trẻ tự quen với môi trường, người lớn làm gương

dẫn dắt, tích cực động viên khích lệ; phải yêu thương dạy dỗ nhưng không thể quá nuông chiều, phải nuôi dưỡng trẻ có thói quen, hình thành tính cách nhất định...; cần để trẻ em học và chơi trong tâm trạng vừa cười vừa nói, vừa thương lượng vừa bàn bạc, vừa có động lại vừa có tĩnh, vừa có câu hỏi lại vừa có câu trả lời, đồng thời nâng cao phẩm chất tâm lý trí lực cho trẻ. Trên quan điểm chung này, GS. Toàn đã đưa ra hơn 100 hoạt động tương ứng cho từng lĩnh vực như: cho trẻ ngửi, nếm các mùi vị khác nhau của thức ăn..., chơi các trò chơi, làm các thí nghiệm nhỏ, tập các bài tập vận động, các bài tập phát triển giác quan, các hoạt động lao động, tham quan... Từ 100 hoạt động này, GS. Toàn đã thiết kế thành các bài tập cầm nang cho các độ tuổi hướng dẫn phương pháp thực hiện rất cụ thể mà các giáo viên, các bậc cha mẹ có thể áp dụng cho trẻ.

7) Các hình thức triển khai PAOT ở TQ: - Đưa PAOT vào các trường mầm non (trường thực nghiệm của Viện nghiên cứu do GS Toàn phụ trách hoặc các trường mầm non TQ với nhiều mức độ khác nhau); - Tiến hành phổ biến kiến thức, tập huấn về GDS theo PAOT trong cộng đồng cha mẹ trong cả nước; - Xây dựng trường trực tuyến để hướng dẫn, phổ biến kiến thức GDS theo PAOT cho cộng đồng cha mẹ qua phương tiện internet; - Triển khai các dịch vụ tư vấn, chăm sóc và giáo dục trẻ tại gia đình.

Để triển khai các hình thức GDS có hiệu quả, chương trình GDS được đưa vào dạy ở Trường ĐHSPT Hồ Bắc để tạo nguồn nhân lực cho việc triển khai GDS trên phạm vi toàn quốc. Đồng thời Viện nghiên cứu về GDS cũng thực hiện chức năng đào tạo ngắn hạn giáo viên GDS. Nhiều giáo viên được đào tạo theo chương trình của Viện đã trở thành các hiệu trưởng trường mầm non thực nghiệm và áp dụng GDS theo PAOT.

## 2. Những thành tựu của PAOT

Những thành quả cụ thể đạt được từ những trẻ em được áp dụng theo «PAOT» ở TQ đã khẳng định tính khoa học của PAOT: 01 tuổi trẻ đã nhận biết được 500 mặt chữ; 4 tuổi trẻ đã nói lưu loát 6 ngoại ngữ, đã có thể đọc hiểu hàng trăm cuốn sách; 8 tuổi đạt giải thưởng quốc tế, 13 tuổi đạt thành tích cao hơn sinh viên 148 điểm, 20 tuổi trở thành giáo sư ĐH... Đặc biệt, theo «PAOT», những trẻ khiếm khuyết cũng có thể khơi dậy được tài năng (trường hợp bé Chu Đình Đình, sinh năm 1980 tại Nam Kinh, bị điếc bẩm sinh nên đến khi 3 tuổi vẫn chưa biết nói. Bố

Đình Đình đã áp dụng «PAOT» bằng khẩu hình và các động tác... đã giúp cho em học và nói được những từ đầu tiên. Năm 8 tuổi, trong 10 ngày, Đình Đình đã học thuộc 1000 chữ số sau số lẻ pi. Năm 1991, khi 11 tuổi, em đã đạt danh hiệu thiếu niên giỏi TQ và cùng với cha viết ra cuốn sách «Từ bé gái bị câm đến thần đồng», trong đó tác phẩm văn học của Đình Đình dài hơn 6 vạn chữ; 18 tuổi Đình Đình đã trở thành sinh viên của trường ĐH Harvard danh tiếng của Mỹ). Năm 1996, các ban ngành toàn TQ, hội liên hiệp phụ nữ TQ, hội Kế hoạch hoá gia đình TQ đồng tổ chức giải bình chọn: «Ngôi sao của thế kỉ 21». Trong hơn 1 vạn nhi đồng ưu tú bình chọn ra hơn 100 «Ngôi sao của thế kỉ 21». «PAOT» đăng kí 31 em, và 11 em được bình chọn là «Ngôi sao của thế kỉ 21». Tỷ lệ được chọn đạt đến 35.5%. Vượt trội lên hẳn so với tỷ lệ đạt được hơn 1% mức độ trung bình của toàn TQ, điều đó thể hiện rõ sức mạnh to lớn của «PAOT».

### 3. Sự ủng hộ và chính sách phát triển giáo dục thời kì sớm của chính phủ TQ

Thành quả phát triển của «PAOT» cũng như những thành tựu giáo dục thời kì sớm khác tại TQ có được khẳng định sự quan tâm to lớn của chính phủ TQ với những chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục thời kì sớm kịp thời; đồng thời kết quả GDS được tiếp tục phát triển ở những cấp học tiếp theo và đã đạt được những thành tựu xuất sắc. Từ những năm 90 của thế kỉ 20, TQ đã lập ra một khu vực mẫu áp dụng phương pháp GDS với 300 đứa trẻ trên khắp cả nước, đây là một dấu mốc lịch sử, mở ra một thời đại mới trong sự nghiệp giáo dục mầm non, có ý nghĩa vô cùng sâu sắc trong việc góp phần nâng cao tố chất phát triển toàn dân tộc TQ. Việc xây dựng «khu vực mẫu» đã định hướng cho nền giáo dục thời kì sớm ở TQ càng thêm tính khoa học, tính quy mô, được ứng dụng thực tế và phát triển rộng khắp, đem lại lợi ích trong việc xây dựng một thực thể hài hoà giữa gia đình và xã hội. Số lượng lớp thí điểm giáo dục học sinh ưu tú ở các bậc tiểu học, trung học và ĐH được thành lập theo «Phương pháp giáo dục thời kì sớm độc đáo» của GS. Phùng Đức Toàn ở TQ hiện nay đã có 13 trường ĐH, 20 trường trung học và một số trường tiểu học và nhà trẻ, những trường này đều đang nghiên cứu và phát triển giáo dục tiềm năng của trẻ nhỏ và đạt được những thành quả to lớn: thực sĩ nhỏ tuổi nhất trường ĐH Thanh Hoa mới chỉ có 15 tuổi, 25 tuổi theo học tiến sĩ ở Học viện khoa học công

nghệ Massachusetts. Đó là một điển hình chưa từng có trong lịch sử trường ĐH Thanh Hoa... Hiện tại, giai đoạn đánh giá về tài sản của thương hiệu «PAOT» của GS Phùng Đức Toàn đã kết thúc với giá trị được Bộ Khoa học - Công nghệ TQ đánh giá ở mức 200.005.580 + 20.000 nhân dân tệ (tương đương với 680.869.720.000 đồng). Chính phủ TQ đang hỗ trợ GS. Phùng Đức Toàn lập kế hoạch xây dựng trụ sở chính tại TQ và phát triển trên toàn thế giới.

\*\*\*

GDS ở TQ tuy triển khai muộn hơn nhiều quốc gia trên thế giới nhưng với sự quan tâm to lớn, với những chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục thời kì sớm có hiệu quả, kịp thời của Chính phủ TQ đã giúp GDS không những được khẳng định được kết quả mà còn được tiếp tục phát triển ở những cấp học tiếp theo và đã đạt được những thành tựu xuất sắc. Những cách làm GDS nói trên của GS. Toàn đã mang lại những kết quả to lớn cả về tốc độ triển khai và thành quả cụ thể sẽ là những bài học định hướng cho chúng ta khi nghiên cứu và triển khai GDS ở Việt Nam. Tin rằng, nếu có sự hỗ trợ các cấp quản lí từ trung ương đến địa phương, với trình độ và tâm huyết của các nhà khoa học GDS Việt Nam, Viện nghiên cứu giáo dục phát triển tiềm năng con người - IPD sẽ sớm mang lại lợi ích được thụ hưởng thành quả GDS cho mọi trẻ em Việt Nam, góp phần to lớn trong việc đào tạo nhân tài và nâng cao chất lượng con người Việt Nam. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Phùng Đức Toàn. **Phương án 0 tuổi - Chiếc nôi uơm hạt giống tài năng** (dành cho trẻ từ 0 - 6 tuổi). NXB Lao động - Xã hội, H. 2009
2. Phùng Đức Toàn. **Phương án 0 tuổi - Phát triển ngôn ngữ từ trong nôi** (dành cho trẻ từ 0 - 6 tuổi); NXB Lao động - Xã hội, H. 2009
3. Phùng Đức Toàn. **Phương án 0 tuổi - Con tôi đã phát triển tài năng như thế nào** (dành cho trẻ từ 0 - 6 tuổi). NXB Lao động - Xã hội, H. 2009.
4. Phùng Đức Toàn. **Cách mạng giáo dục thời kì sớm**. (Tài liệu lưu hành nội bộ), Viện Nghiên cứu giáo dục trẻ thông minh sớm.
5. Báo *Giáo dục và thời đại*, số 37 ngày 13/9/2009.

#### SUMMARY

*The author introduces the model of early education in China (0 year old plan) - the model aimed at waking up and developing potential, improving quality and training early intelligent children (0-6 year old). This model was implemented in China 30 years ago, with many forms and has achieved miracle results.*